TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 255/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 04 tháng 04 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi Nên cứu hồ sơ thụ lý hôn nhân số 51/2023/HNST ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Lê Thanh N, sinh năm 1989*;*

ĐKTT: Ấp Bình A, xã Tam Bình, Cai Lậy, Tiền Giang.

Người yêu cầu: Bà Trần Thị Trang Đ, sinh năm 1993*;*

Địa chỉ: 39/D.411 C, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Thanh N và bà Trần Thị Trang Đ thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của ông Lê Thanh N và bà Trần Thị Trang Đ hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: Ông Lê Thanh N và bà Trần Thị Trang Đ chung sống có 01 con chung: Lê Phương N, sinh ngày 26/02/2014. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao 01 con chung Lê Phương N cho bà Trần Thị Trang Đ trực tiếp nuôi dưỡng và ông Lê Thanh N cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Lê Thanh N và bà Trần Thị Trang Đ phải nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lê Thanh N và bà Trần Thị Trang Đ thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Lê Thanh N và bà Trần Thị Trang Đ (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 123/2013, quyển số 01/2013, ngày 01/8/2013 do Ủy ban nhân dân xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* ông Lê Thanh N và bà Trần Thị Trang Đ có 01 con chung là: Lê Phương N, sinh ngày 26/02/2014. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung trẻ N cho bà Trần Thị Trang Đ trực tiếp nuôi dưỡng và ông Lê Thanh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 (Ba triệu) đồng/1 tháng bắt đầu từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu trưởng thành và phát triển bình thường.

+ Ông Lê Thanh N có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Lê Thanh N và bà Trần Thị Trang Đ phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng do ông Lê Thanh N và bà Trần Thị Trang Đ đã nộp theo biên lai thu số 0037040 ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ